

Số: 13/2025/QĐST- DS

Lương Sơn, ngày 21 tháng 5 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 55/2025/TLST - DS, ngày 23 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP PĐ

Địa chỉ: số xx, TĐĐ, phường TT, thành phố TĐ, TP. HCM.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn T – chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T – Chuyên viên xử lý nợ
(Theo giấy ủy quyền số 11/UQ - OCB ngày 24/3/2025)

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1983 và bà Bùi Thúy H – sinh năm 1988; Nơi cư trú: Thôn HP, xã CY, huyện LS, tỉnh Hòa Bình

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1962

+ Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1962

+ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1981

+ Cùng trú tại: Thôn HP, xã CY, huyện LS, tỉnh Hòa Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Văn H, chị Bùi Thúy H có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP PD theo Hợp đồng tín dụng số 0022/2024/HĐTD-OCB-CN ngày 15/01/2024 và Hợp đồng thẻ tín dụng ngày 16/01/2024 tạm tính đến ngày 12/5/2025 số tiền là **2.499.798.211** đồng (*Hai tỷ bốn trăm chín mươi chín triệu bảy trăm chín mươi tám nghìn hai trăm mười một đồng*), trong đó: Hợp đồng tín dụng số 0022/2024/HĐTD-OCB-CN ngày 15/01/2024; Nợ gốc 2.390.908.989 đồng, nợ lãi: 55.804.615 đồng; Hợp đồng thẻ tín dụng ngày 16/01/2024; Nợ gốc: 49.600.000 đồng; Nợ lãi, phí: 3.484.607 đồng và các khoản lãi, chi phí phát sinh theo các Hợp đồng tín dụng kể từ ngày 13/5/2025 cho đến khi anh Nguyễn Văn H và chị Bùi Thúy H hoàn thành nghĩa vụ trả nợ khoản vay.

*** Thời hạn thanh toán như sau:**

- Ngày 05/6/2025 anh Nguyễn Văn H và chị Bùi Thúy H thanh toán số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) vào dư nợ gốc Hợp đồng tín dụng số 0022/2024-OCB-CN ngày 15/01/2024 và 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) vào dư nợ gốc Hợp đồng thẻ tín dụng ngày 16/01/2024.

- Ngày 05/7/2025 anh Nguyễn Văn H và chị Bùi Thúy H thanh toán số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) vào dư nợ gốc Hợp đồng tín dụng số 0022/2024-OCB-CN ngày 15/01/2024 và 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) vào dư nợ gốc Hợp đồng thẻ tín dụng ngày 16/01/2024.

- Ngày 05/8/2025 anh Nguyễn Văn H và chị Bùi Thúy H thanh toán số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) vào dư nợ gốc Hợp đồng tín dụng số 0022/2024-OCB-CN ngày 15/01/2024 và 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) vào dư nợ gốc Hợp đồng thẻ tín dụng ngày 16/01/2024.

- Ngày 05/9/2025 anh Nguyễn Văn H và chị Bùi Thúy H thanh toán số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) vào dư nợ gốc Hợp đồng tín dụng số 0022/2024-OCB-CN ngày 15/01/2024 và 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) vào dư nợ gốc Hợp đồng thẻ tín dụng ngày 16/01/2024.

- Ngày 05/10/2025 anh Nguyễn Văn H và chị Bùi Thúy H thanh toán số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) vào dư nợ gốc Hợp đồng tín dụng số 0022/2024-OCB-CN ngày 15/01/2024 và 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) vào dư nợ gốc Hợp đồng thẻ tín dụng ngày 16/01/2024.

- Ngày 05/11/2025 anh Nguyễn Văn H và chị Bùi Thúy H thanh toán toàn bộ dư nợ gốc còn lại, dư nợ lãi và các chi phí phát sinh khác theo Hợp đồng tín dụng số 0022/2024-OCB-CN ngày 15/01/2024 và Hợp đồng thẻ tín dụng ngày 16/01/2024.

Trường hợp anh H, chị H vi phạm bất cứ 1 kỳ trả nợ nào nêu trên đối với Ngân hàng TMCP PD thì Ngân hàng TMCP PD có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm đã thế chấp cho các khoản vay nêu trên để xử lý thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP PD. Chi tiết tài sản bảo đảm như sau: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số xxx, tờ bản đồ

xxxC, tại Thôn A, xã CY, huyện LS, tỉnh Hòa Bình theo Giấy chứng nhận QSD đất và tài sản gắn liền với đất số P 507755 vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 01xxx QSDĐ/H446QĐ/UB do UBND huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình cấp ngày 12/9/2000 cho hộ ông Nguyễn Văn K.

Trường hợp tài sản phát mại không đủ cho nghĩa vụ trả nợ của anh Nguyễn Văn H và chị Bùi Thúy H, Ngân hàng TMCP PD có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên các tài sản khác của anh Nguyễn Văn Hg và chị Bùi Thúy H để phát mại thu hồi nợ, anh Nguyễn Văn H và chị Bùi Thúy H vẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả số nợ còn lại.

3. Về án phí dân sự: Anh Nguyễn Văn H, chị Bùi Thúy H tự nguyện nộp 40.997.800 đồng (*Bốn mươi triệu chín trăm chín mươi bảy nghìn tám trăm đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại Ngân hàng TMCP PD 40.586.000 đồng (*Bốn mươi triệu năm trăm tám mươi sáu nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình theo biên lai số 0005239 ngày 22/4/2025.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND H. Lương Sơn;
- Chi cục THA H. Lương Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Mai

